

TÀI LIỆU HỎI ĐÁP
về các kết luận, quy định của Hội nghị
Ban chấp hành Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng
(dành cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân)
Ban hành kèm theo Công văn số 841 - CV/BTGTU, ngày 09 tháng 5 năm 2022
của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 04 đến ngày 07/10/2021, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ tư đã thống nhất ban hành: Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (sau đây gọi tắt là *Kết luận số 21-KL/TW*); Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm” (sau đây gọi tắt là *Quy định số 37-QĐ/TW*).

Để tuyên truyền sâu rộng nội dung này trong lực lượng hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức biên soạn **Tài liệu hỏi đáp** về các kết luận, quy định của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

I. VỀ KẾT LUẬN SỐ 21-KL/TW

Câu 1: *Vì sao Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ban hành Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”?*

Trả lời:

- Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng Đảng (gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 4) đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất, thực sự đi vào cuộc sống, có nhiều bước đột phá quan trọng, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 không chỉ nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên mà còn góp phần rất quan trọng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 vẫn còn hạn chế, khuyết điểm, trước giai đoạn phát triển mới, đất nước ta tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, bốn nguy cơ (1) mà Đảng đã chỉ ra vẫn đang hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống,

"tự diễn biến", "tự chuyển hoá" còn diễn biến phức tạp, đòi hỏi phải đặc biệt coi trọng và đưa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng lên tầm cao mới, gắn liền với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Vì vậy Ban Chấp hành Trung ương quyết định ban hành Kết luận số 21-KL/TW nhằm đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"

Câu 2: Kết luận số 21-KL/TW có những điểm mới nào?

Trả lời: Kết luận số 21-KL/TW có bốn điểm mới, đó là

- Thứ nhất, mở rộng phạm vi, không chỉ xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh mà còn bao gồm cả xây dựng hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Thứ hai, cùng với ngăn chặn, đẩy lùi, phải chủ động tiến công mạnh mẽ, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm suy thoái, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, là bước đột phá mới, cấp độ cao hơn, cường độ và mức độ quyết liệt hơn, thái độ xử lý nghiêm khắc hơn.

- Thứ ba, kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”.

- Thứ tư, yêu cầu cao về đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi, “lợi ích nhóm”, quan liêu, xa dân, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của dân.

Câu 3: Kết luận số 21-KL/TW xác định những mục tiêu nào?

Trả lời: Kết luận số 21-KL/TW xác định bốn mục tiêu, đó là:

- Thứ nhất, đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thứ hai, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

- Thứ ba, kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa “xây” và “chống”, xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên.

- Thứ tư, tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, ngày càng gắn bó mật thiết với nhân dân, ngày càng được nhân dân tin tưởng; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 4: *Kết luận số 21-KL/TW có những nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nào?*

Trả lời: *Gồm năm nhóm nhiệm vụ, giải pháp*

- Thứ nhất, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình.

- Thứ hai, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Thứ ba, tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách.

- Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm.

- Thứ năm, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Câu 5: *Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình” gồm những nội dung cụ thể nào?*

Trả lời: *Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình, gồm tám nội dung*

- Thứ nhất, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân. Xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên.

- Thứ hai, nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, “dĩ hòa vi quý”.

- Thứ ba, kịp thời phát hiện, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Thứ tư, gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị.

- Thứ năm, kiên định Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch.

- Thứ sáu, nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội, đánh giá sự hài lòng của người dân, dự báo tình hình, xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội.

- Thứ bảy, quy hoạch phát triển, quản lý chặt chẽ hoạt động báo chí, trang tin điện tử, mạng xã hội. Quản lý, đề cao trách nhiệm cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong sử dụng mạng xã hội.

- Thứ tám, chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu. Kiên quyết chống biểu hiện bè phái, cục bộ địa phương, “lợi ích nhóm”.

Câu 6: *Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” gồm những nội dung nào?*

Trả lời: *Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” gồm bảy nội dung*

- Thứ nhất, bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Gắn công tác cán bộ với thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thứ hai, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Thứ ba, thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung (Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị).

- Thứ tư, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ. Bảo đảm quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong công tác cán bộ. Không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Thứ năm, thí điểm một số chủ trương: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng.

- Thứ sáu, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm (Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ).

- Thứ bảy, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ; tăng cường cán bộ cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn, phức tạp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

Câu 7: *Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách” gồm những nội dung nào?*

Trả lời: *Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách” gồm năm nội dung*

- Thứ nhất, hoàn thiện cơ chế về phân cấp quản lý cán bộ, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ nhân sự; đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tuyển dụng theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch.

- Thứ hai, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; xây dựng cơ chế phát hiện, lựa chọn, trọng dụng nhân tài, cán bộ có năng lực nổi trội, cán bộ trẻ để đào tạo.

- Thứ ba, nghiên cứu, ban hành các cơ chế về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xử lý tập thể, cá nhân suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; cơ chế bảo vệ, khuyến khích nhân dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên tham nhũng, tiêu cực; thẩm quyền tạm đình chỉ công tác của người đứng đầu đối với cán bộ cấp dưới để kiểm tra, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

- Thứ tư, hoàn thiện hệ thống pháp luật, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm trong xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi hành vi không lành mạnh, không để xảy ra tình trạng lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ trong văn bản pháp luật.

- Thứ năm, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, nhất là các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: công tác cán bộ, tài chính, ngân sách, tài sản công, đất đai, tài nguyên, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, hải quan, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...

Câu 8: *Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm” gồm những nội dung nào?*

Trả lời: Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm” gồm sáu nội dung

- Thứ nhất, nâng cao chất lượng, hiệu quả và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, có nhiều khiếu kiện, khiếu kiện kéo dài. Chú trọng việc tự kiểm tra, tự giám sát, kịp thời phát hiện từ nội bộ.

- Thứ hai, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực*).

- Thứ ba, tập trung kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên có lời nói, việc làm biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tự phê bình và phê bình, trách nhiệm nêu gương, khắc phục khuyết điểm của tập thể, cá nhân ngay tại cơ sở, chi bộ, không để kéo dài, đùn đẩy lên cấp trên.

- Thứ tư, triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ.

- Thứ năm, xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thứ sáu, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực.

Câu 9: Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” gồm những nội dung nào?

Trả lời: Nhóm nhiệm vụ, giải pháp “Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” gồm bốn nội dung

- Thứ nhất, hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân tham gia góp ý, giám sát, phản biện xã hội, nhất là việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

- Thứ hai, hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở, thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Thứ ba, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị; tăng cường trách nhiệm giải trình, tiếp dân, đối thoại, giải quyết kiến nghị, khiếu kiện của nhân dân.

- Thứ tư, phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình nêu gương, có sức lan tỏa lớn trong Đảng và xã hội.

----o0o----

II. VỀ KẾ HOẠCH SỐ 03-KH/TW THỰC HIỆN KẾT LUẬN 21-KL/TW

Ngày 01/12/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kế hoạch số 03-KH/TW, thực hiện Kết luận số 21-KL/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 03-KH/TW), sau đây là nội dung chính của Kế hoạch số 03-KH/TW.

Câu 1: Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có những mục đích, yêu cầu nào?

Trả lời: Mục đích, yêu cầu của Kế hoạch số 03-KH/TW là

- Thứ nhất, nhận thức sâu sắc tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình hiện nay; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong thực hiện Kết luận, tạo bước chuyển biến rõ rệt, hiệu quả, thiết thực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Thứ hai, xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của các cấp, các ngành. Tạo sự đồng bộ gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định 37 về những điều đảng viên không được làm, quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, các nghị quyết về phát triển kinh tế -

xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, tăng cường quan hệ đối ngoại, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Thứ ba, kế thừa kết quả, kinh nghiệm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo đảm thực chất, hiệu quả, tuyệt đối không được hình thức, chiếu lệ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận.

Câu 2: *Kế hoạch số 03-KH/TW gồm những nhiệm vụ trọng tâm nào?*

Trả lời: *Gồm mười một nhiệm vụ trọng tâm*

- Thứ nhất, mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn quốc về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Thứ hai, xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; bổ sung, lồng ghép nội dung thực hiện Kết luận vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII (tháng 12/2021); kiểm tra, giám sát việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những nơi làm chưa tốt.

- Thứ ba, tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý (thực hiện thường xuyên).

- Thứ tư, thực hiện nghiêm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, có vấn đề phức tạp, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thì cấp ủy cấp trên phải kịp thời xem xét, gợi ý, chỉ đạo cấp ủy cấp dưới kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm; đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp ủy cấp dưới và tổ chức, cá nhân liên quan (thực hiện hằng năm, từ năm 2021).

- Thứ năm, tiếp tục thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo theo quy định, nhất là việc lấy phiếu tín nhiệm trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng đối với Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư; trong Quốc hội khóa XV đối với các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn (năm thứ 3, nhiệm kỳ Đại hội Đảng, nhiệm kỳ Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp).

- Thứ sáu, giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tính chiến đấu trong sinh hoạt cấp ủy, thường

vụ cấp ủy và tổ chức đảng; khắc phục tình trạng chuyên quyền, độc đoán, mất dân chủ, mất đoàn kết, nể nang, né tránh, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, lợi ích nhóm (thực hiện thường xuyên).

- Thứ bảy, kịp thời sơ kết, tổng kết, rà soát, sửa đổi các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến các nội dung của công tác cán bộ, tổ chức bộ máy và trách nhiệm người đứng đầu; công tác cải cách hành chính; kiểm soát quyền lực và phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ. Thực hiện có hiệu quả chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

- Thứ tám, tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Tập trung xử lý dứt điểm những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, gây thất thoát, lãng phí lớn ngân sách, tài sản nhà nước, những vấn đề bức xúc được dư luận xã hội quan tâm; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm, khắc phục hậu quả, thu hồi tài sản thất thoát; thực hiện có hiệu quả kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thứ chín, tăng cường hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp, chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm kỷ luật đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Thứ mười, tập trung rà soát hoàn thiện pháp luật, thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là của người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động, hướng lái; không để xảy ra tình trạng lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong văn bản pháp luật.

- Thứ mười một, tạo sự chuyên biến tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

III. QUY ĐỊNH SỐ 37-QĐ/TW VỀ NHỮNG ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

Câu 1: *Vì sao Trung ương lại ban hành Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm (sau đây gọi tắt là Quy định số 37-QĐ/TW) để thay thế cho Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011?*

Trả lời:

Thứ nhất, qua 10 năm thực hiện Quy định số 47-QĐ/TW vẫn còn những hạn chế đó là: chưa bao quát đầy đủ các nội dung đảng viên không được làm; một số nội dung chưa đủ rõ, không còn phù hợp nên thực hiện, áp dụng, xem xét vi phạm còn khó khăn, vướng mắc; một số nội dung trùng lặp, chưa thật logic và có tính tổng hợp; một số nội dung chưa cập nhật, bổ sung kịp thời quy định mới của Đảng, Nhà nước.

Thứ hai, Quy định số 37-QĐ/TW sẽ bổ sung, hoàn thiện quy định về những điều đảng viên không được làm trên cơ sở kế thừa Quy định 47 và sửa đổi những nội dung không còn phù hợp, chưa đủ rõ, bổ sung, cập nhật quy định mới của Đảng, Nhà nước, những vấn đề đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn để giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”, tham nhũng, tiêu cực, tha hóa quyền lực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng đội ngũ đảng viên bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, luôn nêu cao tính tiên phong, gương mẫu.

Câu 2: *Quy định số 37-QĐ/TW có kết cấu như thế nào?*

Trả lời:

- Thứ nhất, cơ bản vẫn giữ nguyên 19 điều, đồng thời điều chỉnh, sắp xếp và biên tập lại một số điều cho phù hợp với các nhóm hành vi (tư tưởng, chính trị, lối sống; nhiệm vụ đảng viên; nhiệm vụ cấp trên giao...) có tính hệ thống, chặt chẽ, có tính pháp quy, cụ thể, rõ nội hàm, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát.

- Thứ hai, xây dựng 2 điều mới là Điều 3 và Điều 13.

- Thứ ba, sắp xếp lại vị trí các điều; chuyển nội dung trong một số điều vào các điều phù hợp hơn theo hướng quy định những vấn đề chung trước, đến các vấn đề cụ thể.

Câu 3: *Quy định số 37-QĐ/TW sửa đổi, bổ sung những nội dung gì?*

Trả lời:

- Thứ nhất, 19/19 điều trong Quy định số 37-QĐ/TW đều được sửa đổi bổ sung mới so với Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011

- Thứ hai, nội dung từng điều trong Quy định số 37-QĐ/TW thể hiện quan điểm kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn hành vi, hiện tượng, biểu hiện suy thoái, tham nhũng, tiêu cực, tha hóa... quyết tâm xây dựng đội ngũ đảng viên bản lĩnh, trong sạch, tiên phong, gương mẫu, xứng đáng với danh hiệu người đảng viên công sản, người lãnh đạo và đày tớ trung thành của Nhân dân, của dân tộc

Câu 4: Nội dung cụ thể của 19 điều đảng viên không được làm là gì?

Trả lời: 19 điều đảng viên không được làm cụ thể là:

Điều 1. Nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép.

Điều 2. Không chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

Điều 3. Phản bác, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; "tư duy nhiệm kỳ", đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng.

Điều 4. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, tuyên truyền, tán phát hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, tán phát thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những thông tin, quan điểm trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 5. Viết bài hoặc cung cấp tài liệu cho người khác viết, nói, cho đăng tải tin, bài sai sự thật, không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định. Sáng tác, sản xuất, tàng trữ, tán phát các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội; tán phát bài viết, bài nói, phỏng vấn, hội ký, phim, ảnh không đúng quy định.

Điều 6. Tố cáo có nội dung mang tính bịa đặt; cùng người khác viết, ký tên trong đơn tố cáo; viết đơn tố cáo giấu tên, mạo tên. Gửi hoặc tán phát đơn khiếu nại, tố cáo dưới mọi hình thức đến nơi không có thẩm quyền giải quyết.

Đe dọa, trù dập, trả thù người khiếu nại, tố cáo; không thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật về bảo vệ người tố cáo, phê bình, góp ý; kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo.

Điều 7. Tổ chức, tham gia các tổ chức, hội trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; biểu tình, tụ tập đông người gây mất trật tự, an ninh.

Điều 8. Tổ chức, xúi giục, tham gia các hoạt động bè phái, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ. Lợi dụng việc phản ánh, góp ý kiến đối với Đảng, Nhà nước để đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với tổ chức, cá nhân.

Điều 9. Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch, kê khai tài sản, thu nhập không trung thực. Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận giả, không hợp pháp; nhập quốc tịch, chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

Điều 10. Chủ trì, tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện không đúng quy định trong quản lý đầu tư, xây dựng, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

Điều 11. Vi phạm đạo đức công vụ, bao che, báo cáo sai sự thật khi thực hiện nhiệm vụ; thiếu trách nhiệm để cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân do mình trực tiếp quản lý xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các vi phạm khác.

- Không báo cáo, không xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Can thiệp, tác động hoặc để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi.

- Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 12. Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động dưới mọi hình thức đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

Điều 13. Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

Điều 14. Tham ô, đưa, nhận, môi giới hối lộ hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới, hối lộ dưới mọi hình thức; tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật.

Điều 15. Tặng, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định sai, có lợi riêng cho bản thân hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

Điều 16. Không thực hành tiết kiệm, để xảy ra thất thoát, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công trái quy định.

Điều 17. Can thiệp, tác động để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng), bản thân và người khác đi du lịch, học tập, chữa bệnh bằng nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực theo dõi, quản lý.

Điều 18. Tổ chức, tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; sử dụng các chất ma túy; sử dụng rượu, bia không đúng quy định hoặc đến mức bê tha và các tệ nạn xã hội khác.

Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình xa hoa, lãng phí hoặc nhằm mục đích vụ lợi.

Thờ ơ, vô cảm với các hành vi sai trái trong xã hội; có hành vi bạo lực trong gia đình; vi phạm chính sách dân số; sống chung với người khác như vợ chồng; vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài.

Điều 19. Mê tín, hoạt động mê tín; ủng hộ hoặc tham gia các tôn giáo bất hợp pháp hoặc lợi dụng các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng để trục lợi.

----o0o----

IV. KẾ HOẠCH SỐ 66 - KH/TU THỰC HIỆN KẾT LUẬN 21-KL/TW

Ngày 22/3/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận đã ban hành Kế hoạch số 66-KH/TU triển khai thực hiện Kết luận 21-KH/TW và Kế hoạch số 03-KH/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 66-KH/TU), sau đây là nội dung chính của Kế hoạch số 66-KH/TU.

Câu 1: Kế hoạch số 66-KH/TU thực hiện Kết luận 21-KH/TW và Kế hoạch số 03-KH/TW gồm những những mục đích, yêu cầu nào?

Trả lời

- Thứ nhất, quán triệt sâu sắc các nội dung Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03- KH/TW của Trung ương và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nhằm tạo bước chuyển biến rõ rệt, hiệu quả, thiết thực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Thứ hai, xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW. Quá trình thực hiện phải tạo sự đồng bộ, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Kết luận số 01- KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định về những điều đảng viên không được làm, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, Nghị quyết đại hội đảng các cấp và các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh.

- Thứ ba, việc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận phải kế thừa kết quả, kinh nghiệm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua, bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể, có trọng tâm trọng điểm để tổ chức thực hiện. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận.

Câu 2: *Kế hoạch số 66-KH/TU có bao nhiêu nhóm nhiệm vụ?*

Trả lời: *gồm 06 nhóm nhiệm vụ*

- *Thứ nhất:* Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình.

- *Thứ hai:* Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- *Thứ ba:* Tập trung rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy chế, quy định thuộc thẩm quyền.

- *Thứ tư:* Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm.

- *Thứ năm:* Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- *Thứ sáu:* tổ chức sơ kết, tổng kết các quy chế, quy định, đề án của Trung ương và của tỉnh

Câu 3: *Nhóm nhiệm vụ thứ nhất gồm những nội dung gì?*

Trả lời: *Gồm chín nội dung*

- *Thứ nhất,* tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn tỉnh các nội dung cơ bản theo kết luận, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về xây dựng, chỉnh

đón Đảng và hệ thống chính trị cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Hội nghị quán triệt, tổ chức tọa đàm, phát động cuộc thi tìm hiểu về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của công tác tổ chức xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay....

- *Thứ hai*, biên soạn tài liệu để tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch 03-KH/TW và Kế hoạch thực hiện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân và tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp trong tỉnh.

- *Thứ ba*, triển khai thực hiện quy định về chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên; hướng dẫn việc tự học, tự nghiên cứu lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong giảng dạy, học tập lý luận chính trị.

- *Thứ tư*, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

- *Thứ năm*, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhận diện, phòng chống âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình, bạo loạn, khủng bố, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch (*thực hiện thường xuyên*).

- *Thứ sáu*, chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng chống đối, phân tử cơ hội, bất mãn chính trị; xử lý nghiêm những đối tượng lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc chống phá Đảng ta và Nhà nước ta hoặc nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (*thực hiện thường xuyên*).

- Thứ 7, chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường công tác tuyên truyền nội dung Kết luận số 21-KL/TW và kết quả thực hiện; mở chuyên mục, chuyên trang trao đổi, góp ý kiến xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát hiện, giới thiệu các điển hình, cách làm hay trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; phê phán những hành vi tham nhũng, tiêu cực; định hướng thông tin trong hoạt động báo chí, xuất bản nhằm phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; quy định về trách nhiệm đảng viên khi phát ngôn, viết bài trên mạng xã hội, Internet.

Thứ tám, đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức định kỳ, thường xuyên cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp huyện.

- Thứ chín, nâng cao hiệu quả công tác kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; sửa đổi, bổ sung quy chế đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức cho phù hợp tình hình thực tế.

Câu 4: Nhóm nhiệm vụ thứ hai gồm những nội dung gì?

Trả lời: Gồm chín nội dung

- Thứ nhất, bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, quán triệt sâu sắc vai trò của công tác cán bộ là “then chốt của then chốt”. Gắn công tác cán bộ với thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

+ Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công tác.

+ Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể, với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

- Thứ hai, thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung.

- Thứ ba, giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; bảo đảm đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; kịp thời thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ. Không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Thứ tư, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chuẩn bị cho nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số.

Thực hiện công tác luân chuyển phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ, luân chuyển ngang và dọc, luân chuyển cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sang các lĩnh vực khác và ngược lại. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, cấp xã không phải là người địa phương.

- Thứ năm, triển khai thực hiện thí điểm một số chủ trương, đề án của Trung ương như: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình, bí thư cấp ủy giới thiệu đề bầu ủy viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình...

- Thứ sáu, thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định, nhất là việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ủy viên ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; các chức danh do HĐND bầu; cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*thực hiện vào năm thứ 3, nhiệm kỳ Đại hội Đảng, nhiệm kỳ HĐND các cấp (2023)*).

- Thứ bảy, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của các ngành, các cấp; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh của nhân dân.

- Thứ tám, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, đảng viên sai phạm và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, những thiếu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

- Thứ chín, tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo Kế hoạch số 82- KH/TU, ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động

hiệu lực, hiệu quả" và Chương trình hành động số 43-CTr/TU, ngày 30/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”. Xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chỉ số PCI, Par Index, Papi, Sipas để cải thiện sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

Câu 5: *Nhóm nhiệm vụ thứ ba gồm những nội dung gì?*

Trả lời: *gồm sáu nội dung*

- Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung Quy định số 01-QĐi/TU, ngày 31/5/2018 về quản lý tổ chức, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và Quy định số 13-QĐi/TU, ngày 19/12/2018 về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*thực hiện chậm nhất sau 02 tháng, kể từ khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương*).

- Thứ hai, tổ chức thực hiện đúng các quy trình, quy định về kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng (sau khi Bộ Chính trị ban hành bộ quy trình kiểm tra, giám sát); đồng thời, rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy trình kiểm tra, giám sát theo đúng Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương.

Thứ ba, triển khai thực hiện một số chủ trương, đề án của Trung ương như: Cơ chế kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; cơ chế kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh; triển khai “Quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán” (*thực hiện chậm nhất sau 02 tháng, kể từ khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương*).

- Thứ tư, sửa đổi, bổ sung chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, chức năng, nhiệm vụ hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định liên quan đến quy chế làm việc, quy chế phối hợp. để nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, *khi thấy cần thiết*).

- Thứ năm, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trên các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội, an ninh - quốc phòng. bảo đảm đồng bộ, thống nhất, kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy; các nghị quyết, quyết định ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và xuất phát từ lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, không để bị chi phối, tác động, hướng lái; không để xảy ra tình trạng lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ của cơ quan, đơn vị, cá nhân

trong văn bản quy phạm pháp luật. Rà soát, sửa đổi bổ sung quy định phân cấp về tổ chức bộ máy, quản lý sử dụng công chức, viên chức; chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực ngành y tế. cho phù hợp quy định của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương (*thực hiện thường xuyên*).

- Thứ sáu, phát huy vai trò và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên trong tham gia góp ý xây dựng các chính sách phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm ... thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh và giám sát việc tổ chức thực hiện pháp luật tại địa phương.

Câu 6: *Nhóm nhiệm vụ thứ tư gồm những nội dung gì?*

Trả lời: *gồm sáu nội dung*

- Thứ nhất, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, những vụ việc gây bức xúc trong nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị.

+ Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp dưới tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kịp thời xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” ngay tại cơ sở, chi bộ.

+ Tập trung kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên chấp hành quy định về những điều đảng viên không được làm; tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt để xảy ra tham nhũng, tiêu cực; những nơi mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; những nơi có nhiều vụ, việc khiếu kiện, phức tạp, kéo dài, gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Thứ hai, xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy việc triển khai, thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”.

- Thứ ba, triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử liên quan đến tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp mà dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường phối hợp đồng bộ, tạo sự chuyển biến rõ nét trong đấu tranh phòng, chống tiêu cực từ tỉnh đến cơ sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững các quy định của đảng, pháp luật của nhà nước.

+ Tăng cường phối hợp giữa tòa án, viện kiểm sát các cấp với cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp để giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các loại tranh chấp, khiếu kiện theo luật định; phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với hoạt động của tội phạm và vi phạm pháp luật.

+ Xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật đảng, kỷ luật quân đội, kỷ luật công an, vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vụ, việc nghiêm trọng, phức tạp mà dư luận xã hội quan tâm.

- Thứ tư, đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Triển khai thực hiện Quy định về kiểm soát quyền lực của các cơ quan nội chính để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực (*thực hiện thường xuyên*).

Câu 7: Nhóm nhiệm vụ thứ năm gồm những nội dung gì?

Trả lời: gồm năm nội dung

- Thứ nhất, kịp thời chỉ đạo cụ thể hóa các nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện. Nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân các cấp, hoàn thành tốt chương trình xây dựng văn bản pháp luật theo chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Lãnh đạo Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh xem xét, thẩm tra các Chương trình, Đề án của UBND tỉnh liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng... đảm bảo thẩm quyền, trình tự, thủ tục và xuất phát từ lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân.

+ Chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh; tăng cường công tác giám sát đối với hoạt động của các cơ quan hành chính; các dự án, công trình trọng điểm được dư luận quan tâm; chú trọng công tác giám sát, giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Thứ hai, nâng cao hiệu quả việc thực thi pháp luật và quản lý nhà nước trong các lĩnh vực, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; chống chạy chức, chạy quyền; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, công khai hóa, minh bạch hóa hoạt động của các cơ quan hành chính trên các lĩnh vực kế hoạch đầu tư, tài nguyên môi trường, giao thông, xây dựng... để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Trước mắt, thực hiện tốt các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid -19; tập trung khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống nhân dân.

- Thứ ba, chỉ đạo đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là công tác dân vận, chính quyền, kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân trên các lĩnh vực đời sống xã hội gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số PCI, Par Index, Papi, Sipas của tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025.

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

+ Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh.

- Thứ tư, đẩy mạnh công tác vận động các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia phản ánh, đóng góp ý kiến cho cấp ủy, các tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội đối với những nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; rà soát, đôn đốc giải quyết kiến nghị qua các đợt giám sát

trước. Tiến hành giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”; giám sát quy trình thực hiện quy chế dân chủ trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm tại địa phương (*thực hiện thường xuyên*).

Câu 8: *Nhóm nhiệm vụ thứ sáu gồm những nội dung gì?*

Trả lời: Các Đảng đoàn, Ban Cán sự đảng, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ và căn cứ hướng dẫn của Trung ương để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ, tổng kết các quy chế, quy định, chương trình, đề án... theo chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Câu 9: *Trách nhiệm của chúng ta trong việc thực hiện các kết luận, quy định của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng như thế nào ?*

Trả lời: Các kết luận, quy định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII là những văn bản quan trọng để đảng viên nhìn nhận, soi xét lại mình, tự sửa mình trong công tác, cuộc sống, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, góp phần thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của đảng viên, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Mỗi người trong chúng ta cần phải nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của Kết luận và Quy định. Nắm vững tư tưởng chỉ đạo, công việc phải làm, thống nhất trong nhận thức và hành động, quyết tâm, trách nhiệm gương mẫu, tự giác thực hiện Kết luận và Quy định trên mỗi cương vị công tác. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện để việc cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện Nghị quyết trên thực tế theo đúng theo tinh thần Hội nghị đã đề ra./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY